

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3068/UBND-TH

Cần Thơ, ngày 09 tháng 8 năm 2017

V/v triển khai thực hiện Quyết định
số 33/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng
Chính phủ về việc ban hành
Quy chế tiếp nhận, giải quyết và
trả lời kiến nghị của cử tri do
Quốc hội chuyển đến

Kính gửi:

- Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành;
- Thủ trưởng các Tổ chức chính trị - xã hội;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện.

Đồng kính gửi: Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên
địa bàn thành phố.

Thực hiện Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri do Quốc hội chuyển đến, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và đề nghị Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố, Thủ trưởng các Tổ chức chính trị - xã hội thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri do Quốc hội chuyển đến, cụ thể:

1. Tiếp nhận, phân loại kiến nghị của cử tri:

a) Trong thời gian Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Cần Thơ tổ chức tiếp xúc cử tri, lãnh đạo các sở, ban, ngành có liên quan và lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn nơi tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri tham gia Hội nghị để kịp thời nắm bắt tình hình, trực tiếp giải quyết, trả lời các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc tiếp nhận để phối hợp với cơ quan có liên quan giải quyết, trả lời cử tri.

b) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổng hợp, phân loại kiến nghị đầy đủ, chính xác, rõ ràng, đúng thẩm quyền giải quyết và làm rõ, chia tách các kiến nghị có nội dung chưa rõ ràng, kiến nghị có nhiều nội dung thuộc các lĩnh vực khác nhau trước khi Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố gửi đến Ban Dân nguyện hoặc chuyển đến các cơ quan ở địa phương để giải quyết, trả lời cử tri.

- Phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố loại bỏ những nội dung kiến nghị trùng lặp với các kiến nghị đã được giải quyết xong hoặc đã được giải trình, thông tin lại với

cử tri từ các kỳ họp Quốc hội trước và trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày loại bỏ kiến nghị, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố có văn bản thông báo cho cử tri và các cơ quan có liên quan biết và đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường nơi có cử tri kiến nghị nghiêm ýt công khai các văn bản thông báo cho cử tri biết.

- Tiếp nhận, phân loại các kiến nghị do Văn phòng Chính phủ, Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố chuyển đến theo từng ngành, từng lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phân công các cơ quan chức năng giải quyết, trả lời cử tri theo quy định. Đối với các nội dung chưa rõ ràng do Văn phòng Chính phủ chuyển đến, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan ở Trung ương để làm rõ các nội dung kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kiến nghị.

c) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Đối với các kiến nghị do Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố gửi đến các cơ quan chức năng nhưng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương, trong thời hạn 05 ngày làm việc, các cơ quan chức năng tổng hợp, chuyển lại Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để tổng hợp, phân loại chuyển đến Ban Dân nguyện theo quy định.

- Đối với các kiến nghị do Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố gửi đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết ở địa phương nhưng nội dung không rõ ràng hoặc không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giải quyết, trả lời thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kiến nghị, cơ quan chức năng phải nêu rõ lý do, gửi lại Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để chuyển đến cơ quan, đơn vị khác giải quyết.

2. Trách nhiệm giải quyết, trả lời, báo cáo kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri:

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

- Giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá việc giải quyết các kiến nghị cử tri, đảm bảo đúng quy định, đúng thời hạn; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo tổng hợp đầy đủ kết quả giải quyết đến Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định.

- Đối với các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết, trả lời của các bộ, cơ quan ở Trung ương có liên quan đến địa phương nhưng việc giải quyết không đúng thời hạn quy định, không đúng quy định của pháp luật hoặc chưa đúng yêu cầu và chưa phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương thì trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản trả lời cử tri của các bộ, cơ quan ở Trung ương, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân

thành phố có văn bản kiến nghị kịp thời với bộ, cơ quan Trung ương để điều chỉnh, đồng thời gửi Văn phòng Chính phủ để có cơ sở đôn đốc các bộ, cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trả lời kiến nghị của cơ quan Trung ương, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm đăng tải đầy đủ các văn bản thông báo về kết quả giải quyết kiến nghị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan trên Cổng Thông tin điện tử thành phố; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo việc niêm yết công khai các văn bản tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có cử tri kiến nghị, trừ trường hợp kiến nghị có nội dung, thông tin quy định tại Điều 13 của Quy chế (ban hành theo Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg nêu trên). Giúp Ủy ban nhân dân thành phố cập nhật thường xuyên, đầy đủ các thông tin, dữ liệu trên Hệ thống quản lý việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

b) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Đối với các kiến nghị mà việc giải quyết vượt quá khả năng, điều kiện hoặc có khó khăn, vướng mắc liên quan đến thẩm quyền của các bộ, cơ quan Trung ương thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kiến nghị, các cơ quan chức năng phải chủ động liên hệ với các bộ, cơ quan có liên quan để phối hợp giải quyết, xử lý hoặc đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

- Các cơ quan được giao chủ trì giải quyết, trả lời kiến nghị phải chủ động, thường xuyên phối hợp, theo dõi việc giải quyết, trả lời các kiến nghị, không để kiến nghị tồn đọng, kéo dài.

+ Đối với các kiến nghị được giao cho bộ, cơ quan ở Trung ương chủ trì nhưng phải phối hợp với các cơ quan ở địa phương để giải quyết, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị phối hợp của bộ, cơ quan ở Trung ương, các cơ quan chức năng ở địa phương phải có văn bản trả lời.

+ Kiến nghị liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhiều cơ quan, nhiều địa phương được giao cho một cơ quan, địa phương chủ trì nghiên cứu giải quyết, trả lời. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được kiến nghị, cơ quan hoặc địa phương được giao chủ trì nghiên cứu, giải quyết, trả lời kiến nghị phải có văn bản gửi đến các cơ quan, địa phương liên quan để phối hợp giải quyết. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị phối hợp của các cơ quan, địa phương chủ trì thì cơ quan, địa phương được đề nghị phối hợp phải có văn bản trả lời.

- Đối với kiến nghị liên quan đến việc ban hành cơ chế chính sách; sửa đổi, bổ sung các quy định thuộc thẩm quyền của địa phương; những vấn đề liên quan đến thay đổi cơ chế, chính sách thuộc phạm vi, trách nhiệm và thẩm quyền nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị của nhiều sở, ngành cần có nhiều thời gian để nghiên cứu, tổng kết, đánh giá và tuân thủ các quy trình, thủ tục xây dựng văn bản hoặc kiến nghị khi thực hiện giải quyết cần phải có nguồn lực phụ thuộc vào điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách của các địa phương hoặc

phụ thuộc vào điều kiện hỗ trợ của Trung ương nên rất khó xác định mốc thời gian giải quyết phải có văn bản giải trình cụ thể về tình hình, phương hướng giải quyết, báo cáo để cử tri biết.

- Văn bản trả lời cử tri phải được gửi đến Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành văn bản trả lời cử tri, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì giải quyết, trả lời có trách nhiệm đăng tải toàn bộ văn bản trả lời kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử của địa phương và trong thời hạn 07 ngày làm việc văn bản trả lời cử tri phải được niêm yết công khai tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có cử tri kiến nghị trừ trường hợp kiến nghị có nội dung, thông tin được quy định tại Điều 13 của Quy chế (ban hành theo Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg nêu trên).

- Trường hợp thông tin về giải quyết, trả lời kiến nghị của các cơ quan chức năng không chính xác với thực tế hoặc không thống nhất với các báo cáo, tài liệu khác thì trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin từ Văn phòng Chính phủ hoặc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, các cơ quan chức năng phải rà soát, chuẩn xác lại, thông báo kịp thời với Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan bằng văn bản, fax hoặc qua thư điện tử.

3. Báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị cử tri: Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, rà soát, tổng hợp, đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị cử tri, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Dân nguyện và các cơ quan có liên quan chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Quốc hội với các nội dung theo yêu cầu tại Khoản 3 Điều 11 của Quy chế (ban hành theo Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg).

4. Thời hạn giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri:

- Trong thời hạn 50 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị hoặc có quy định cụ thể khác, các cơ quan chức năng, đơn vị có liên quan được giao chủ trì phải có văn bản thông báo kết quả giải quyết kiến nghị đến các cơ quan theo quy định.

- Đối với kiến nghị có nội dung phức tạp hoặc có liên quan đến nhiều vấn đề phải giải quyết cần có thêm thời gian để nghiên cứu, kiểm tra, xác minh, xử lý thì các cơ quan chức năng và đơn vị có liên quan phải có văn bản đề nghị gia hạn thời gian giải quyết và trả lời, thời gian đề nghị gia hạn không quá 30 ngày. Văn bản đề nghị gia hạn thời gian giải quyết, trả lời kiến nghị gửi tới Ban Dân nguyện, Văn phòng Chính phủ, Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

5. Xử lý các kiến nghị của cử tri có nội dung liên quan đến bảo vệ bí mật nhà nước và kiến nghị có thông tin theo quy định của luật tiếp cận thông tin năm 2016 và các luật chuyên ngành: Đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện theo Điều 13 của Quy chế (ban hành theo Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg).

(Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2017 xem trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ)

Nhận được Công văn này, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và đề nghị Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố, Thủ trưởng các Tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- TT. HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- VP HĐND thành phố;
- VP. UBND thành phố (2, 3);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu VT. VNT

CHỦ TỊCH

Võ Thành Thống